

ĐỀ ÔN TẬP HỌC KÌ 2 – ĐỀ 2**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. ĐỌC HIỂU (3 điểm)****Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

Điều mà tôi luôn đau đớn là: hầu hết mọi người đều sống dưới khả năng của mình. Tại sao như vậy? Mỗi người đều có tiềm năng khác nhau. Mỗi người đều có những thế mạnh khác nhau. Nhưng hầu hết tại sao mọi người đều không sống đúng với tiềm năng của mình?

Có thể là vì đa phần chúng ta đều lười, không sử dụng hiệu quả quỹ thời gian của mình.

Có thể là vì nhiều người trong chúng ta chưa nhận thức được sức mạnh của thói quen, chúng ta muốn thay đổi nhưng chưa đủ động lực để vượt qua được sức ì, sự trì níu của những thói quen xấu.

Hoặc cũng có thể là vì, sau những lần thất bại trong cuộc sống, sau những va vấp của tuổi trẻ, từ bao giờ chúng ta đã tự thuyết phục bản thân rằng mình là một người bình thường, mình không có gì đặc biệt, rằng hãy thôi mơ mộng viển vông, hãy chấp nhận một cuộc sống bình thường, có những công việc bình thường. Và rồi chúng ta chết đi, trên tấm bia mộ ghi: “Đây là nơi yên nghỉ của một người hoàn toàn bình thường”.

Bạn thân mến, nếu bạn có lúc nào đó nghĩ rằng mình là người đặc biệt, rằng mình khác thường thì đừng dập tắt ý nghĩ đó. Hãy tin vào lời thì thầm bên trong

của mình, hãy trân trọng sự khác biệt, nuôi dưỡng niềm tin vào bản thân mình. Âm thầm rèn luyện, tìm kiếm đam mê và theo đuổi con đường riêng của mình. Rồi một lúc nào đó, bạn sẽ thấy mình đang sống đúng như cách mà bạn từng mơ ước.

Hãy luôn tin rằng: bạn là một ngôi sao chờ ngày tỏa sáng.

(*Tuổi trẻ đáng giá bao nhiêu?* Rosie Nguyễn, NXB Hội Nhà văn, trang 245-246)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

Câu 2: Trong đoạn trích tác giả đã chỉ ra những nguyên nhân nào khiến "hầu hết mọi người không sống đúng tiềm năng của mình"?

Câu 3: Xác định và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: "Bạn là một ngôi sao chờ ngày tỏa sáng".

Câu 4: Thông điệp nào trong đoạn trích có ý nghĩa nhất với anh/chị? Vì sao? (Trình bày bằng một đoạn văn từ 5-7 câu).

II. LÀM VĂN (7.0 điểm)

Cảm nhận của anh (chị) về vẻ đẹp tâm hồn của nhà thơ – chiến sĩ Hồ Chí Minh qua bài thơ *Chiều tối (Mô)*

Đáp án đề 2

I. ĐỌC HIẾU

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính: nghị luận

Câu 2. Theo tác giả, những nguyên nhân khiến "hầu hết mọi người đều không sống đúng với tiềm năng của mình" là:

- Có thể chúng ta đều lười, đều không sử dụng hiệu quả quỹ thời gian của mình.
- Có thể chúng ta chưa nhận thức được sức mạnh của thói quen, sự trì níu của những thói quen xấu.
- Có thể là sự nản chí sau những lần thất bại, sau những va vấp của tuổi trẻ...

Câu 3. Học sinh chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: "Bạn là một ngôi sao chờ ngày tỏa sáng".

- Biện pháp: So sánh:

- Tác dụng: khẳng định mỗi người đều tiềm ẩn giá trị và vẻ đẹp riêng, đem đến niềm tin và sự cố gắng cho mỗi người trong cuộc sống; cách nói giàu hình ảnh, cụ thể, sinh động.

Câu 4. Yêu cầu:

- Hình thức: đoạn văn 5-7 câu.
- Nội dung: Học sinh có thể lựa chọn những thông điệp khác nhau, có ý nghĩa đối với nhận thức và hành động của bản thân. Lý giải được sự lựa chọn (ý nghĩa của thông điệp)

II. LÀM VĂN

Trên cơ sở hiểu biết về bài thơ *Chiều tối* của Hồ Chí Minh học sinh có thể cảm nhận về bài thơ và bày tỏ suy nghĩ theo những cách khác nhau nhưng phải hợp lý, có sức thuyết phục.

a. Có đủ cấu trúc của một bài làm văn: Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài.

Mở bài nêu được vấn đề.

Thân bài: triển khai được vấn đề.

Kết bài: kết luận được vấn đề.

b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Phân tích vẻ đẹp tâm hồn của nhà thơ – chiến sĩ Hồ Chí Minh qua bài thơ *Chiều tối (Mô)*.

c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lý lẽ và dẫn chứng.

1. Mở bài

- Giới thiệu về tác giả Hồ Chí Minh, tập thơ *Nhật ký trong tù*

- Giới thiệu về bài thơ *Chiều tối*

- Dẫn dắt vấn đề cần nghị luận

2. Thân bài

* **Hai câu đầu:** Bức tranh thiên nhiên đầy tính ước lệ của thi ca cổ điển

Quyền điệu quy lâm tần túc thụ

Cô vân mạn mạn độ thiêng không

- Hình ảnh cánh chim

+ Cánh chim bay về tổ ám, về nơi núi rừng khi chiều buông xuống là hình ảnh quen thuộc mang nghĩa tượng trưng cho buổi chiều tà, vừa gợi không gian, vừa gợi thời gian.

+ Sự tương đồng với con người: suốt một ngày bay đi kiếm ăn, cánh chim đã mỏi đang bay về tổ ám để nghỉ ngơi, người tù cũng mệt mỏi sau một ngày lê bước đường trường cũng đang khao khát tìm được một nơi để nghỉ tạm.

- Hình ảnh chòm mây cô đơn, lẻ loi

+ Gợi cảm giác về cái cao rộng, trong trẻo, êm ả của chiều thu nơi núi rừng

+ Gợi tâm hồn ung dung, thư thái của người tù

- Hai câu thơ thể hiện vẻ đẹp tâm hồn, tình yêu thiên nhiên và phong thái ung dung tự tại (chú ý cảnh ngộ của tù nhân và những rung động dạt dào, bản lĩnh chiến sĩ, chất thép ẩn đằng sau chất tình)

* **Hai câu sau:** Bức tranh cuộc sống sinh hoạt của con người

Sơn thôn thiếu nữ ma bao túc

Bao túc ma hoàn lô dĩ hồng

- Hình ảnh cô gái xay ngũ (hình ảnh trung tâm của bức tranh chiều tối nơi núi rừng): vẻ trẻ trung, khỏe khoắn, sống động đem lại chút hơi ấm, hạnh phúc cho con người, làm giảm đi cái không khí âm u, lạnh lẽo của núi rừng heo hút.

- Hình ảnh lò than rực hồng: là “điểm ngời sáng trong thơ”. Chữ “hồng” là “nhẫn tự” của bài thơ, nó đem đến giữa màn đêm một màu đỏ rực, đó là màu đỏ trong

tình cảm của Bác, là niềm tin, lạc quan yêu đời, là niềm cảm thông chia sẻ với những vất vả, niềm vui của người lao động dù Người đang phải sống trong cảnh tù đày.

- Sự vận động của hình tượng trong thơ Bác: từ bóng tối ra ánh sáng, từ buồn tới niềm vui, từ lạnh lẽo cô đơn sang ấm nóng tình người...

* Nghệ thuật

- Vẻ đẹp cổ điển và tinh thần hiện đại

3. Kết bài

- Khái quát lại nội dung và nghệ thuật của bài thơ

- Vẻ đẹp tâm hồn người tù chiến sĩ – thi sĩ Hồ Chí Minh

d. **Sáng tạo:** Có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận.

e. **Đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ đặt câu.**